

Số: 2327 /QĐ-BLĐTBXH

Hà Nội, ngày 30 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH

Quy chế quản lý, kết nối, chia sẻ, khai thác, sử dụng dữ liệu của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội

BỘ TRƯỞNG BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI

Căn cứ Nghị định số 62/2022/NĐ-CP ngày 12 tháng 9 năm 2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

Căn cứ Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 09 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước;

Căn cứ Quyết định số 1229/QĐ-BLĐTBXH ngày 01 tháng 11 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội Kiến trúc Chính phủ điện tử Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội 2.0;

Căn cứ Quyết định số 234/QĐ-BLĐTBXH ngày 06 tháng 3 năm 2024 của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội Ban hành Quy chế bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng trong hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

Theo đề nghị của Giám đốc Trung tâm Công nghệ Thông tin.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế quản lý, kết nối, chia sẻ, khai thác và sử dụng dữ liệu của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Bộ, Giám đốc Trung tâm Công nghệ Thông tin, Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để báo cáo);
- Các Thứ trưởng;
- Bộ Thông tin và Truyền thông;
- Sở LĐTBXH các tỉnh, thành phố trực thuộc TW;
- Lưu: VT, TTCNTT.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Nguyễn Bá Hoan

Nguyễn Bá Hoan

QUY CHẾ

Quản lý, kết nối, chia sẻ, khai thác, sử dụng dữ liệu của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội

(Kèm theo Quyết định số 2327/QĐ-BLĐTBXH ngày 30 tháng 12 năm 2024
của Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội)

Chương I

QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh

Quy chế này quy định về việc quản lý, kết nối, chia sẻ, khai thác, sử dụng dữ liệu của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội (LĐTBXH) quản lý.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

- Cơ quan, đơn vị thuộc Bộ LĐTBXH (sau đây gọi là đơn vị thuộc Bộ).
- Công chức, viên chức và người lao động được phân công thực hiện nhiệm vụ quản lý, kết nối, chia sẻ và khai thác dữ liệu của Bộ LĐTBXH quản lý (sau đây gọi là công chức, viên chức).
- Cơ quan, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân có nhu cầu, yêu cầu, kết nối, chia sẻ, khai thác, sử dụng dữ liệu của Bộ LĐTBXH quản lý (sau đây gọi là người dùng dữ liệu).

Điều 3. Giải thích từ ngữ

- Dữ liệu số là dữ liệu dưới dạng ký hiệu, chữ viết, chữ số, hình ảnh, âm thanh hoặc dạng tương tự được biểu diễn bằng tín hiệu số. Dữ liệu số mang thông tin số và được chia sẻ dưới dạng thông điệp dữ liệu. Trong Quy chế này, dữ liệu được hiểu là dữ liệu số.
- Dữ liệu mở của Bộ LĐTBXH là dữ liệu được Bộ LĐTBXH, đơn vị thuộc Bộ công bố, cung cấp rộng rãi cho cơ quan, tổ chức, cá nhân sử dụng, tái sử dụng và chia sẻ.
- Hệ thống thông tin (viết tắt là HTTT) là tập hợp thông tin bao gồm các tài liệu, quy định, quy trình, thủ tục, dữ liệu, cơ sở dữ liệu, số liệu thống kê, báo cáo... được sắp xếp, tổ chức, quản lý và cập nhật để chia sẻ, khai thác, sử dụng thông tin, dữ liệu thông qua phương tiện điện tử.
- Cơ sở dữ liệu (viết tắt là CSDL) là tập hợp các dữ liệu có cấu trúc, được sắp xếp, tổ chức, quản lý và cập nhật để kết nối, chia sẻ, khai thác dữ liệu thông qua phương tiện điện tử.

5. *Cơ sở dữ liệu ngành LĐTĐBXH* là CSDL quản lý thông tin, dữ liệu đối tượng phục vụ công tác quản lý nhà nước của Bộ, ngành được Bộ LĐTĐBXH ban hành tại Danh mục CSDL ngành LĐTĐBXH, các đơn vị thuộc Bộ được Bộ giao chủ trì xây dựng, quản lý, vận hành.

6. *Đơn vị quản lý HTTT, CSDL* là đơn vị thuộc Bộ, được Bộ LĐTĐBXH giao chịu trách nhiệm quản lý, vận hành HTTT, CSDL.

7. *Cổng dữ liệu của Bộ* là đầu mối cập nhật, lưu trữ, truy cập thông tin, dữ liệu của Bộ LĐTĐBXH, phục vụ việc công bố dữ liệu mở, cung cấp thông tin, chia sẻ dữ liệu; với các công cụ, ứng dụng xử lý, khai thác dữ liệu, tài liệu, dịch vụ, được cập nhật bởi các đơn vị thuộc Bộ tại địa chỉ: <https://data.molisa.gov.vn>.

8. *Trung tâm điều hành của Bộ* là hệ thống phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của Lãnh đạo Bộ LĐTĐBXH; HTTT của Trung tâm điều hành của Bộ là HTTT tổng hợp thông tin, dữ liệu từ các HTTT, CSDL của Bộ, ngành LĐTĐBXH.

9. *Cơ sở dữ liệu tích hợp của Bộ* là CSDL quản lý thông tin, dữ liệu đối tượng là con người theo các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ LĐTĐBXH được tích hợp từ các CSDL ngành LĐTĐBXH, phục vụ công tác quản lý nhà nước đa lĩnh vực của Bộ, ngành LĐTĐBXH.

10. *Tài khoản truy cập* là tên tài khoản và mật khẩu được cấp cho các đơn vị thuộc Bộ, công chức, viên chức trong các tổ chức, đơn vị hành chính nhà nước có liên quan sử dụng để đăng nhập vào Cổng dữ liệu của Bộ, CSDL tích hợp của Bộ, Trung tâm điều hành của Bộ thực hiện các hoạt động quản lý, cập nhật, kết nối, chia sẻ, khai thác và sử dụng dữ liệu của Bộ LĐTĐBXH.

11. *Nền tảng tích hợp, chia sẻ của Bộ* là nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu giữa các HTTT, CSDL của các đơn vị thuộc Bộ phục vụ kết nối các HTTT, CSDL của Bộ với các hệ thống bên ngoài.

12. *Kết nối HTTT, CSDL* là cách thức, phương thức, điều kiện, quy trình giao tiếp điện tử nhằm chia sẻ thông tin, dữ liệu giữa các HTTT, CSDL.

13. *Chia sẻ dữ liệu* là hoạt động trích xuất, kết xuất dữ liệu từ dữ liệu được quản lý, lưu trữ trong một HTTT, CSDL dưới dạng thông điệp dữ liệu được truyền qua môi trường mạng đến HTTT, CSDL nhận để khai thác, sử dụng hoặc tích hợp.

14. *Chia sẻ dữ liệu mặc định* là hình thức chia sẻ các dữ liệu thường xuyên giữa các đơn vị thuộc Bộ và giữa Bộ với các cơ quan nhà nước khác theo quy trình đơn giản, trong đó các bên chuẩn bị sẵn các dịch vụ chia sẻ dữ liệu và cung cấp dữ liệu đã được chuẩn hóa cấu trúc dữ liệu trao đổi thông qua dịch vụ chia sẻ dữ liệu cho các cơ quan nhà nước cùng sử dụng.

15. *Chia sẻ dữ liệu theo yêu cầu đặc thù* là hình thức chia sẻ dữ liệu giữa các đơn vị thuộc Bộ và giữa Bộ với các cơ quan nhà nước khác theo yêu cầu riêng đối với từng loại dữ liệu không được sử dụng thông dụng bởi nhiều cơ quan nhà nước khác nhau; việc chia sẻ dữ liệu theo hình thức này cần có hoạt

động phối hợp của các bên về mặt quy định, kỹ thuật để chuẩn bị về mặt hạ tầng, kỹ thuật, công nghệ để xử lý dữ liệu, phục vụ chia sẻ.

16. *Dịch vụ chia sẻ dữ liệu* là các dịch vụ cung cấp, chia sẻ dữ liệu của Bộ LĐTĐBXH, các đơn vị thuộc Bộ cho tổ chức, cá nhân khai thác thông qua các HTTT. Trong HTTT, dịch vụ chia sẻ dữ liệu là giao diện tương tác của ứng dụng phục vụ tiếp nhận kết nối, trao đổi các thông điệp dữ liệu với các HTTT bên ngoài thông qua nền tảng chia sẻ dữ liệu của Bộ LĐTĐBXH hoặc Cổng dữ liệu.

17. *Khai thác dữ liệu* là hoạt động tra cứu, tìm kiếm, xem, tổng hợp, kết xuất dữ liệu từ các HTTT, CSDL phục vụ mục đích của người sử dụng.

18. *Sử dụng dữ liệu* là hoạt động phân tích, tổng hợp dữ liệu được phép khai thác để xây dựng báo cáo, sản phẩm thông tin, dữ liệu theo mục đích của người dùng.

19. *Người dùng dữ liệu* là cơ quan, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp, cá nhân sử dụng tài khoản người dùng được cấp để truy cập hợp pháp vào các HTTT, CSDL của Bộ LĐTĐBXH và có quyền sử dụng dữ liệu đó theo đúng mục đích, điều khoản, điều kiện quy định.

Điều 4. Nguyên tắc chung về quản lý, kết nối, chia sẻ, khai thác, sử dụng dữ liệu của Bộ LĐTĐBXH

1. Dữ liệu của Bộ LĐTĐBXH được hình thành từ thực hiện công tác quản lý nhà nước của Bộ, ngành LĐTĐBXH, thống nhất từ Trung ương đến địa phương.

2. Thu thập, cập nhật dữ liệu đảm bảo tính kế thừa dữ liệu; hạn chế thu thập, tổ chức thu thập lại dữ liệu hoặc yêu cầu người dân, doanh nghiệp, tổ chức cung cấp thông tin, dữ liệu để quản lý hoặc giải quyết các thủ tục hành chính nếu dữ liệu này đã được cơ quan nhà nước khác sẵn sàng cung cấp thông qua kết nối, chia sẻ dữ liệu, trừ trường hợp dữ liệu đó không bảo đảm yêu cầu về chất lượng theo tiêu chuẩn, quy chuẩn chuyên ngành hoặc pháp luật có quy định khác.

3. Thu thập, quản lý, kết nối, chia sẻ dữ liệu tuân thủ quy định của pháp luật về bảo vệ dữ liệu cá nhân, bí mật nhà nước, an toàn thông tin, an ninh mạng.

4. Dữ liệu được kết nối, chia sẻ cho các cơ quan nhà nước theo quy định tại Nghị định số 47; cung cấp cho Người dùng dữ liệu theo quy định của Luật Tiếp cận thông tin, pháp luật về dữ liệu và các quy định khác có liên quan.

5. Cơ quan nhà nước, Người dùng dữ liệu khai thác, sử dụng dữ liệu phải bảo đảm điều kiện an toàn thông tin, an ninh mạng theo quy định của pháp luật.

Chương II

XÂY DỰNG, QUẢN LÝ, CẬP NHẬT DỮ LIỆU

Điều 5. Xây dựng HTTT, CSDL

1. CSDL ngành LĐTĐBXH được quy định tại Quyết định của Bộ trưởng Bộ LĐTĐBXH ban hành Danh mục CSDL ngành LĐTĐBXH.

2. HTTT, CSDL được xây dựng gắn với thực hiện nghiệp vụ quản lý nhà nước, số hóa hồ sơ quản lý đối tượng, số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính, dịch vụ công. Việc xây dựng HTTT, CSDL phải tuân thủ các quy định của Bộ LĐTĐ về Khung kiến trúc Chính phủ điện tử của Bộ phiên bản 2.0, Danh mục CSDL ngành LĐTĐ, Bộ chuẩn trao đổi dữ liệu điện tử lĩnh vực Lao động, Người có công và Xã hội cập nhật, sửa đổi, Quy định về số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC, Quy định về số hóa Hồ sơ quản lý đối tượng, Quy chế bảo đảm an toàn thông tin trong hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số của Bộ LĐTĐ.

3. Thông tin, dữ liệu của đối tượng trong các HTTT, CSDL đảm bảo thu thập dữ liệu theo thời gian thực; có thể nhiều hơn nhưng phải bao gồm các tiêu chí thông tin quy định tại Bộ chuẩn trao đổi dữ liệu điện tử lĩnh vực Lao động, Người có công và Xã hội cập nhật, sửa đổi; bảo đảm nguyên tắc dữ liệu chỉ thu thập từ một nguồn, một lần, không trùng lặp; không yêu cầu tổ chức, cá nhân cung cấp lại dữ liệu đơn vị đang quản lý hoặc dữ liệu do cơ quan nhà nước khác sẵn sàng chia sẻ (trừ trường hợp cung cấp cho mục đích xác minh, thẩm tra dữ liệu).

4. Các HTTT, CSDL được thiết kế đảm bảo yêu cầu đồng bộ, cung cấp, tích hợp dữ liệu cho Cổng dữ liệu của Bộ, CSDL tích hợp dữ liệu của Bộ, Trung tâm điều hành của Bộ; có chức năng, phương thức kết nối phù hợp để chia sẻ dữ liệu với các CSDL của bộ, ngành LĐTĐ theo quy định tại Nghị định số 47/2020/NĐ-CP ngày 9/4/2020 của Chính phủ về quản lý, kết nối và chia sẻ dữ liệu số của cơ quan nhà nước (Nghị định 47).

5. Các HTTT, CSDL phải đảm bảo việc kết xuất, trích xuất dữ liệu đầu ra các chỉ tiêu tổng hợp, báo cáo thống kê, báo cáo hành chính phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của Bộ. Có quy định về quy trình và trách nhiệm rõ ràng của từng bên liên quan trong thu thập, quản lý, kết nối, chia sẻ, khai thác và sử dụng dữ liệu.

6. Các HTTT, CSDL được thiết lập, cài đặt, lưu trữ tập trung tại Trung tâm dữ liệu quốc gia, Trung tâm tích hợp dữ liệu của Bộ; được phê duyệt cấp độ triển khai đầy đủ các giải pháp bảo đảm an toàn HTTT tương ứng với cấp độ đã được phê duyệt tại Quyết định số 234/QĐ-BLĐTĐ ngày 06/3/2024 của Bộ trưởng Bộ LĐTĐ ban hành Quy chế bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng trong hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số của Bộ LĐTĐ.

Điều 6. Quản lý, vận hành HTTT, CSDL

1. Các HTTT, CSDL được vận hành thường xuyên, liên tục 24/7 phục vụ công tác quản lý nhà nước của Bộ LĐTĐ và yêu cầu quản lý, kết nối, chia sẻ, khai thác và sử dụng dữ liệu.

2. Thông tin, dữ liệu đảm bảo được cập nhật thường xuyên, đầy đủ, chính xác, được xác thực thông qua CSDL quốc gia về dân cư và các CSDL quốc gia, bộ, ngành khác theo phương châm “đúng, đủ, sạch, sống”.

3. Hoạt động quản lý, vận hành HTTT, CSDL gồm:

- a) Quản lý, duy trì hoạt động của HTTT, CSDL.
 - b) Cấp, quản lý tài khoản truy cập HTTT, CSDL để thực hiện thu thập, quản lý, kết nối, chia sẻ, khai thác và sử dụng dữ liệu.
 - c) Thu thập dữ liệu, tạo lập dữ liệu, cập nhật dữ liệu để hình thành các dữ liệu CSDL; khai thác, sử dụng dữ liệu do đơn vị mình quản lý.
 - d) Chia sẻ dữ liệu với các HTTT, CSDL khác; sử dụng dữ liệu được chia sẻ từ các HTTT, CSDL khác.
 - e) Lưu trữ dữ liệu.
 - g) Tổ chức tập huấn, đào tạo, đào tạo lại cho công chức, viên chức, Người dùng dữ liệu để thu thập, quản lý, kết nối, chia sẻ, khai thác và sử dụng dữ liệu.
4. Công chức, viên chức được phân công thực hiện quản lý, cập nhật, kết nối, chia sẻ dữ liệu theo đúng phạm vi phân cấp; chịu trách nhiệm bảo mật tài khoản; quản lý, sử dụng tài khoản theo đúng mục đích, nhiệm vụ quy định.

Điều 7. Cập nhật dữ liệu các HTTT, CSDL

1. Việc cập nhật dữ liệu các HTTT, CSDL bằng tài khoản truy cập được xác thực định danh điện tử đảm bảo quy định của pháp luật về dữ liệu.
2. HTTT, CSDL đã xây dựng hoặc xây mới mà chưa thực hiện cập nhật dữ liệu đối tượng thì thực hiện kết nối để sử dụng tiêu chí thông tin ban đầu của đối tượng được chia sẻ từ các HTTT, CSDL khác của Bộ LĐTBXH hoặc từ các CSDL quốc gia, CSDL của bộ, ngành khác.
3. HTTT, CSDL đã, đang thực hiện cập nhật, quản lý dữ liệu đối tượng thực hiện làm sạch, xác thực thông tin đối tượng với CSDL quốc gia về dân cư, kết nối, chia sẻ dữ liệu đối tượng với các CSDL của ngành LĐTBXH, các CSDL quốc gia, CSDL của bộ, ngành khác.
4. HTTT, CSDL chỉ thu thập, cập nhật các thông tin, dữ liệu quản lý chuyên ngành, thông tin, dữ liệu giải quyết thủ tục hành chính, dữ liệu số hóa hồ sơ quản lý đối tượng.
5. Căn cứ yêu cầu nghiệp vụ về quản lý thông tin chuyên ngành, thông tin, dữ liệu giải quyết thủ tục hành chính, dữ liệu số hóa hồ sơ quản lý đối tượng, HTTT, CSDL phân cấp cập nhật dữ liệu cho cơ quan, đơn vị thuộc ngành LĐTBXH các cấp.

Điều 8. CSDL tích hợp của Bộ

1. CSDL tích hợp của Bộ tích hợp dữ liệu mặc định từ các HTTT, CSDL chuyên ngành thông qua chuẩn trao đổi dữ liệu điện tử; tích hợp thường xuyên dữ liệu từ các CSDL quốc gia, CSDL các bộ, ngành có liên quan theo thời gian thực.
2. CSDL tích hợp của Bộ chia sẻ dữ liệu với các HTTT, CSDL khác của Bộ phục vụ đồng bộ, đối soát dữ liệu.

3. CSDL tích hợp của Bộ phục vụ chia sẻ, cung cấp dữ liệu đa chiều liên quan đến nhiều lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ, ngành LĐTĐBXH cho Cổng dữ liệu của Bộ, Trung tâm điều hành của Bộ LĐTĐBXH.

Điều 9. Cổng dữ liệu của Bộ

1. Cổng dữ liệu của Bộ LĐTĐBXH (Cổng dữ liệu) là Cổng thành phần của Cổng thông tin điện tử của Bộ LĐTĐBXH.

2. Cổng dữ liệu cung cấp dữ liệu cho Trung tâm điều hành của Bộ; là đầu mối kết nối, đồng bộ dữ liệu với Cổng dữ liệu Quốc gia; kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cổng dữ liệu của các bộ, ngành, địa phương; kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các HTTT, CSDL của Bộ LĐTĐBXH với các HTTT, CSDL quốc gia, CSDL bộ, ngành, địa phương.

3. Cổng dữ liệu là nơi cung cấp dữ liệu mở của Bộ LĐTĐBXH trên môi trường mạng; là nơi chia sẻ dữ liệu liên quan đến Bộ, ngành LĐTĐBXH; quản lý các dịch vụ chia sẻ dữ liệu của Bộ LĐTĐBXH.

4. Đáp ứng các yêu cầu khác liên quan đến quản lý, kết nối, chia sẻ dữ liệu của Bộ LĐTĐBXH.

Điều 10. Trung tâm điều hành của Bộ

1. Trung tâm điều hành của Bộ là hệ thống phục vụ công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành trực tuyến của Lãnh đạo Bộ.

2. Thông tin, dữ liệu tại HTTT thu thập, cập nhật số liệu thống kê ngành LĐTĐBXH, HTTT báo cáo hành chính của Bộ, các CSDL ngành, CSDL tích hợp của Bộ và các HTTT khác như Cổng thông tin điện tử, Cổng dịch vụ công trực tuyến, HTTT giải quyết thủ tục hành chính của Bộ được kết nối, đồng bộ, chia sẻ, cung cấp thông tin, dữ liệu cho Trung tâm điều hành của Bộ theo thời gian thực.

3. Thông tin, dữ liệu của Trung tâm điều hành của Bộ được kết nối, chia sẻ với Trung tâm Thông tin, chỉ đạo điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Trung tâm điều hành của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Cổng dữ liệu của Bộ.

Chương III

KẾT NỐI, CHIA SẺ DỮ LIỆU

Điều 11. Kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các HTTT, CSDL trong nội bộ Bộ LĐTĐBXH

1. Các HTTT, CSDL được kết nối với nhau để chia sẻ, sử dụng danh mục thông tin dùng chung, thực hiện chia sẻ dữ liệu, đồng bộ dữ liệu đảm bảo dữ liệu được kế thừa, không trùng lặp, không phải thu thập nhiều lần trong các HTTT, CSDL.

2. Các HTTT, CSDL đồng bộ, tích hợp dữ liệu với Cổng dữ liệu của Bộ, Trung tâm điều hành của Bộ, CSDL tích hợp của Bộ theo Bộ Chuẩn trao đổi dữ liệu điện tử lĩnh vực Lao động, Người có công và Xã hội cập nhật, sửa đổi.

3. Đồng nhất tài khoản truy cập được cấp giữa Cổng dữ liệu của Bộ, CSDL tích hợp của Bộ và Trung tâm điều hành của Bộ và phải được xác thực bằng định danh điện tử.

4. Các HTTT, CSDL phải đảm bảo kỹ thuật như mô hình kết nối, cấu trúc dữ liệu, an ninh, an toàn, bảo mật thông tin theo quy định. Thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu theo hướng dẫn của Trung tâm Công nghệ thông tin.

5. Phương thức kết nối, chia sẻ dữ liệu theo thời gian thực thông qua Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu của Bộ.

Điều 12. Kết nối, chia sẻ dữ liệu với các HTTT, CSDL bên ngoài Bộ LĐTĐBXH

1. Cổng dữ liệu của Bộ là đầu mối duy nhất thực hiện kết nối các HTTT, CSDL của Bộ với các HTTT, CSDL bên ngoài Bộ; kết nối với Cổng dữ liệu quốc gia, Trung tâm Thông tin, chỉ đạo điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, Cổng dữ liệu của các bộ, ngành địa phương để chia sẻ dữ liệu theo quy định.

2. Các HTTT, CSDL thông qua Cổng dữ liệu của Bộ kết nối với các HTTT, CSDL của các bộ, ngành, địa phương để chia sẻ dữ liệu hoặc để tiếp nhận, cập nhật, đồng bộ dữ liệu từ các HTTT, CSDL của các bộ, ngành, địa phương theo quy định tại Nghị định 47.

3. Cổng dữ liệu của Bộ kết nối với các HTTT, CSDL bên ngoài Bộ thông qua Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia, các nền tảng kết nối khác theo quy định.

4. Cổng dữ liệu của Bộ có trách nhiệm chia sẻ dữ liệu mặc định của Bộ LĐTĐBXH với các cơ quan nhà nước có liên quan theo các quy định tại Mục 2, Nghị định 47.

Cơ quan, đơn vị có văn bản gửi Bộ LĐTĐBXH với các nội dung yêu cầu theo khoản 2, Điều 35 và cung cấp tài liệu mô tả kỹ thuật HTTT, CSDL, tài liệu kỹ thuật phục vụ kết nối, điều chỉnh phần mềm và kiểm thử kỹ thuật kết nối.

5. Cổng dữ liệu của Bộ thực hiện chia sẻ dữ liệu theo yêu cầu đặc thù của Bộ LĐTĐBXH với các cơ quan nhà nước có liên quan theo các quy định tại Mục 3, Nghị định 47.

Bộ LĐTĐBXH thống nhất với cơ quan, đơn vị kết nối, chia sẻ dữ liệu theo yêu cầu đặc thù của Bộ về: danh sách cơ quan, đơn vị, nội dung chia sẻ dữ liệu, địa điểm, thời gian, phương thức, cách thức chia sẻ, sử dụng dữ liệu, các điều kiện, giới hạn trong việc chia sẻ và sử dụng dữ liệu theo yêu cầu đặc thù. Cơ quan, đơn vị cung cấp tài liệu mô tả kỹ thuật HTTT, CSDL, tài liệu kỹ thuật phục vụ kết nối, điều chỉnh phần mềm và kiểm thử kỹ thuật kết nối.

6. Cổng dữ liệu của Bộ chia sẻ dữ liệu của Bộ LĐTBXH cho Người dùng dữ liệu thông qua các Dịch vụ chia sẻ dữ liệu của Bộ.

Người dùng dữ liệu có văn bản đề nghị Bộ LĐTBXH với các nội dung sau: tên tổ chức, cá nhân đề nghị, thông tin người trực tiếp khai thác, sử dụng dữ liệu, mục đích, phạm vi, nội dung, thời gian cần khai thác và sử dụng dữ liệu.

7. HTTT, CSDL bên ngoài Bộ khi kết nối với Cổng dữ liệu của Bộ phải đáp ứng các yêu cầu bảo đảm an toàn HTTT cấp độ 3 trở lên theo quy định pháp luật về bảo đảm an toàn HTTT theo cấp độ.

Điều 13. Tiếp nhận dữ liệu được chia sẻ từ các HTTT, CSDL bên ngoài Bộ LĐTBXH

1. Cổng dữ liệu của Bộ là đầu mối duy nhất thực hiện kết nối để tiếp nhận dữ liệu được chia sẻ từ các HTTT, CSDL bên ngoài Bộ LĐTBXH theo yêu cầu của đơn vị.

2. Các đơn vị quản lý HTTT, CSDL của Bộ khi có nhu cầu, gửi đề nghị được chia sẻ dữ liệu từ các cơ quan, đơn vị ngoài Bộ thông qua Cổng dữ liệu của Bộ

- a) Tên cơ quan, đơn vị hoặc CSDL có nhu cầu kết nối.
- b) Phạm vi dữ liệu cần tiếp nhận.
- c) Thời gian, tần suất cần kết nối để tiếp nhận dữ liệu.
- d) Các nội dung khác (nếu có).

3. Cổng dữ liệu của Bộ có thể thực hiện chia sẻ dữ liệu này cho các HTTT, CSDL khác có liên quan.

4. Các đơn vị quản lý HTTT, CSDL cần cử cán bộ làm đầu mối để xử lý các vấn đề trong quá trình kết nối, tiếp nhận dữ liệu từ bên ngoài thông qua Cổng dữ liệu của Bộ.

Điều 14. Cung cấp dữ liệu mở chia sẻ trên Cổng dữ liệu của Bộ

1. Các đơn vị thuộc Bộ định kỳ cập nhật dữ liệu mở lên Cổng dữ liệu của Bộ theo quy định tại Quyết định của Bộ trưởng phê duyệt Danh mục Dữ liệu mở Bộ LĐTBXH; đảm bảo độ bao phủ, nguồn dữ liệu, tính hợp pháp của dữ liệu và chất lượng dữ liệu; phục vụ yêu cầu công khai, minh bạch, cung cấp dữ liệu mở cho người dân và xã hội theo quy định.

2. Các đơn vị thuộc Bộ cung cấp dữ liệu mở tuân thủ quy định về nguyên tắc cung cấp dữ liệu mở, yêu cầu trong việc công bố dữ liệu mở của cơ quan nhà nước quy định tại Điều 17 và Điều 20 Nghị định 47.

3. Tổ chức, cá nhân đăng ký tài khoản truy cập Cổng dữ liệu của Bộ, sử dụng tài khoản được cấp để đăng tải, chia sẻ dữ liệu mở tại mục WikiMolisa trên Cổng dữ liệu của Bộ.

4. Dữ liệu mở của tổ chức, cá nhân cập nhật, đăng tải, cung cấp trên Cổng dữ liệu của Bộ tuân thủ những quy định về bí mật nhà nước, bí mật cá nhân, đảm bảo

nguồn dữ liệu, chất lượng dữ liệu và các quy định khác về cung cấp thông tin trên mạng; được cung cấp, chia sẻ cho người dùng khác sử dụng, sử dụng lại.

Điều 15. Giám sát, quản lý và lưu trữ nhật ký kết nối, chia sẻ dữ liệu

1. Cổng dữ liệu của Bộ thực hiện giám sát, quản lý kết nối, chia sẻ dữ liệu như: quản lý đăng nhập hệ thống và xác thực điện tử; thống kê, báo cáo nhật ký các lần kết nối, chia sẻ dữ liệu, thời gian kết nối chia sẻ; báo cáo xử lý các phát sinh trong quá trình kết nối, chia sẻ dữ liệu...

2. Cổng dữ liệu của Bộ lưu nhật ký khi thực hiện chia sẻ dữ liệu với các cơ quan nhà nước. Thời hạn tối thiểu lưu trữ nhật ký về kết nối, chia sẻ dữ liệu của các HTTT, CSDL là 02 năm kể từ thời điểm thực hiện việc kết nối.

Chương IV

KHAI THÁC, SỬ DỤNG DỮ LIỆU

Điều 16. Khai thác, sử dụng dữ liệu mở của Bộ

1. Người dùng dữ liệu khai thác, sử dụng dữ liệu mở của Bộ LĐTĐ tại Cổng dữ liệu của Bộ.

2. Người dùng dữ liệu khai thác, sử dụng dữ liệu mở tuân thủ quy định sử dụng dữ liệu mở của cơ quan nhà nước tại Điều 18, Nghị định 47.

Điều 17. Khai thác, sử dụng dữ liệu thuộc các HTTT, CSDL

1. Người dùng dữ liệu thực hiện khai thác, sử dụng dữ liệu của Bộ thuộc các HTTT, CSDL thông qua Cổng dữ liệu của Bộ bằng tài khoản truy cập được Cổng dữ liệu của Bộ cấp.

2. Người dùng dữ liệu là đối tượng đang được quản lý trong HTTT, CSDL được khai thác thông tin, dữ liệu của chính mình thông qua xác thực điện tử hoặc xác thực qua mã OTP.

3. Người dùng dữ liệu có nhu cầu khai thác, sử dụng dữ liệu, tổ chức, cá nhân khác gửi yêu cầu khai thác dữ liệu cho Cổng dữ liệu của Bộ với các nội dung sau: tên tổ chức, cá nhân đề nghị, thông tin người trực tiếp khai thác, sử dụng dữ liệu, mục đích, phạm vi, nội dung, thời gian cần khai thác và sử dụng dữ liệu.

4. Người dùng dữ liệu phải trả phí khai thác dữ liệu nếu Bộ có quy định.

Chương V

QUYỀN VÀ TRÁCH NHIỆM TRONG QUẢN LÝ, CHIA SẺ, KẾT NỐI, KHAI THÁC VÀ SỬ DỤNG DỮ LIỆU

Điều 18. Quyền của Bộ LĐTĐ và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan

1. Bộ LĐTĐ có quyền từ chối nếu đề nghị chia sẻ, cung cấp dữ liệu không phù hợp với quy định tại Quy chế này và các quy định của pháp luật liên quan.

2. Bộ LĐTĐBXH có thể yêu cầu cơ quan, đơn vị sử dụng dữ liệu thông báo tình hình sử dụng dữ liệu đã chia sẻ trong trường hợp có dấu hiệu việc sử dụng dữ liệu không phù hợp với Quy chế này và các quy định của pháp luật.

3. Bộ LĐTĐBXH có thể tạm dừng, chấm dứt, chia sẻ dữ liệu, cung cấp thông tin dữ liệu cho của khi việc khai thác, sử dụng không đúng mục đích hoặc vi phạm với Quy chế này và các quy định của pháp luật liên quan.

4. Các cơ quan, đơn vị được phân quyền cung cấp, cập nhật dữ liệu có quyền khai thác thông tin, dữ liệu từ các HTTT, CSDL chuyên ngành trong phạm vi quản lý của cơ quan, đơn vị mình.

5. Cơ quan, tổ chức, cá nhân có quyền khai thác, sử dụng dữ liệu của mình được cập nhật, quản lý tại các HTTT, CSDL của Bộ LĐTĐBXH; có quyền khai thác dữ liệu mở của Bộ LĐTĐBXH theo quy định; đề nghị cơ quan có thẩm quyền giải quyết các vướng mắc làm ảnh hưởng đến quyền khai thác, sử dụng dữ liệu chia sẻ của mình.

Điều 19. Trách nhiệm của các đơn vị thuộc Bộ được Bộ giao quản lý HTTT, CSDL

1. Xây dựng HTTT, CSDL được giao tuân thủ các quy định tại các Quyết định của Bộ trưởng ban hành: Khung kiến trúc Chính phủ điện tử của Bộ phiên bản 2.0; Danh mục CSDL ngành LĐTĐBXH; Quy định về số hóa Hồ sơ quản lý đối tượng; Bộ chuẩn trao đổi dữ liệu điện tử lĩnh vực Lao động, Người có công và Xã hội cập nhật, sửa đổi; Quy định về số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC; Quy chế bảo đảm an toàn thông tin trong hoạt động ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số của Bộ LĐTĐBXH.

2. Hàng năm, căn cứ và nhiệm vụ được giao đề xuất kinh phí xây dựng, nâng cấp các HTTT, CSDL do được quản lý; đề xuất kinh phí duy trì, quản lý, kết nối, chia sẻ dữ liệu của Bộ

3. Đảm bảo việc vận hành, duy trì, phát triển dữ liệu, lưu trữ dữ liệu HTTT, CSDL do đơn vị quản lý.

4. Thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu của các HTTT, CSDL đơn vị quản lý với các HTTT, CSDL khác của Bộ, Cổng dữ liệu của Bộ, CSDL tích hợp của Bộ, Trung tâm điều hành của Bộ.

5. Phối hợp với Trung tâm Công nghệ Thông tin kiểm soát việc kết nối, chia sẻ, khai thác dữ liệu của Bộ LĐTĐBXH tại các HTTT, CSDL đơn vị quản lý.

6. Chủ trì, phối hợp với Trung tâm Công nghệ Thông tin để giải quyết các vướng mắc, khắc phục sự cố trong quá trình kết nối, chia sẻ và khai thác, sử dụng dữ liệu của các HTTT, CSDL đơn vị quản lý.

Điều 20. Trách nhiệm của Trung tâm Công nghệ Thông tin

1. Đảm bảo hạ tầng phục vụ hoạt động thường xuyên, liên tục của các HTTT, CSDL ngành LĐTĐBXH; Cổng Dữ liệu, CSDL tích hợp, Trung tâm điều

hành của Bộ; hoàn thiện cơ sở hạ tầng thông tin để sẵn sàng kết nối, chia sẻ dữ liệu.

2. Cấp, quản lý tài khoản truy cập Công dữ liệu của Bộ cho các đơn vị thuộc Bộ, cho người dùng dữ liệu. Việc tạo tài khoản kết nối và thông báo cho cơ quan, đơn vị quản lý nhà nước thực hiện kết nối, chia sẻ, khai thác dữ liệu mặc định của Bộ tuân thủ quy định tại khoản 3, Điều 35 Nghị định 47.

3. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan xây dựng, sửa đổi bổ sung, trình Bộ ban hành các quy định, quy chế: Bộ tiêu chí đánh giá phát triển dữ liệu các HTTT, CSDL; Kiến trúc Chính phủ điện tử; Chuẩn trao đổi dữ liệu điện tử lĩnh vực lao động, người có công và xã hội; Danh mục CSDL ngành LĐTĐBXH; Quy định số hóa hồ sơ quản lý đối tượng; Danh mục dữ liệu mở của Bộ LĐTĐBXH; Quy định số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của Bộ.

4. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan xây dựng tài liệu, hướng dẫn, điều phối, hỗ trợ việc quản lý, kết nối, chia sẻ dữ liệu của các HTTT, CSDL trong nội bộ Bộ và với bên ngoài Bộ.

5. Theo dõi, đôn đốc, đánh giá, kiểm tra việc kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan, đơn vị trong nội bộ của Bộ; điều phối kết nối, chia sẻ dữ liệu, hướng dẫn, hỗ trợ cơ quan, đơn vị kết nối để nhận dữ liệu từ HTTT, CSDL bên ngoài Bộ thông qua Công dữ liệu của Bộ; kiểm tra, đánh giá, duy trì, phát triển dữ liệu của Bộ LĐTĐBXH; thực hiện lưu nhật ký kết nối, chia sẻ, khai thác, sử dụng dữ liệu của Bộ theo quy định.

6. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan xây dựng Trung tâm điều hành của Bộ, Công dữ liệu của Bộ, CSDL tích hợp của Bộ, cung cấp dữ liệu mở, kết nối, chia sẻ dữ liệu của Bộ LĐTĐBXH với Công dữ liệu Quốc gia, Công dữ liệu của các Bộ, ngành, địa phương với các HTTT, CSDL bên ngoài Bộ có liên quan.

7. Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan thực hiện việc kiểm tra theo quy định việc bảo đảm, an toàn thông tin, an ninh mạng của HTTT, CSDL, giải quyết, xử lý sự cố vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện kết nối, chia sẻ dữ liệu của Bộ LĐTĐBXH.

Điều 21. Trách nhiệm công chức, viên chức và người dùng dữ liệu

1. Công chức, viên chức chuyên trách hoặc kiêm nhiệm thực hiện hoạt động kết nối, chia sẻ, khai thác dữ liệu của Bộ LĐTĐBXH tại các đơn vị quản lý nhà nước trong và ngoài Bộ có trách nhiệm:

a) Tham mưu cho cơ quan, đơn vị gửi yêu cầu kết nối, chia sẻ, khai thác dữ liệu theo hình thức trực tuyến thông qua Công dữ liệu của Bộ hoặc bằng văn bản với nội dung yêu cầu quy định tại khoản 2 Điều 35 Nghị định 47.

b) Triển khai các giải pháp kỹ thuật bảo đảm an toàn thông tin, an ninh mạng và các yêu cầu khác để đảm bảo an toàn cho việc kết nối, chia sẻ dữ liệu giữa HTTT, CSDL của đơn vị với HTTT, CSDL của Bộ LĐTĐBXH.

c) Có trách nhiệm phối hợp với Trung tâm Công nghệ Thông tin hoặc đơn vị quản lý HTTT, CSDL của Bộ, ngành LĐTĐBXH để giải quyết các vướng mắc, khắc phục sự cố trong quá trình kết nối, chia sẻ và khai thác, sử dụng dữ liệu.

d) Thông báo kịp thời cho Trung tâm Công nghệ Thông tin hoặc đơn vị quản lý HTTT, CSDL của Bộ, ngành LĐTĐBXH về những sai sót của thông tin, dữ liệu, các nguy cơ gây mất an toàn dữ liệu, an toàn hệ thống trong quá trình kết nối, chia sẻ, khai thác, sử dụng dữ liệu.

e) Báo cáo sự cố, gửi yêu cầu hỗ trợ, giải đáp vướng mắc thông qua các cách thức: qua chức năng liên hệ tại Cổng dữ liệu của Bộ; qua địa chỉ thư điện tử congdu lieu@molisa.gov.vn; gửi văn bản đến Trung tâm Công nghệ Thông tin, Bộ LĐTĐBXH.

2. Người dùng dữ liệu khai thác và sử dụng dữ liệu của Bộ LĐTĐBXH có trách nhiệm:

a) Tuân thủ các quy định của Quy chế này, pháp luật về dữ liệu và các quy định của cấp có thẩm quyền về kết nối, chia sẻ dữ liệu.

b) Khai thác và sử dụng dữ liệu đúng mục đích, phạm vi cho phép, không sửa đổi, bổ sung dẫn đến làm sai, lệch dữ liệu. Không được phép khai thác, sử dụng dữ liệu của tổ chức, cá nhân khác khi không được sự cho phép của tổ chức, cá nhân đó. Không cung cấp dữ liệu khai thác được cho bên thứ 3 khi chưa được sự đồng ý của Bộ LĐTĐBXH.

c) Thông báo kịp thời cho cơ quan cung cấp dữ liệu về những sai sót của dữ liệu.

d) Phối hợp với cơ quan có thẩm quyền, cơ quan cung cấp dữ liệu để giải quyết các vướng mắc trong quá trình chia sẻ, khai thác, sử dụng dữ liệu.

Chương VI

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 22. Khen thưởng, kỷ luật

1. Kết quả thực hiện Quy chế này là một trong những tiêu chí đánh giá kết quả thực hiện hàng năm của đơn vị, công chức, viên chức đồng thời là tiêu chí để xem xét tình hình khen thưởng và danh hiệu thi đua đối với các tổ chức, cá nhân.

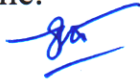
2. Tổ chức, đơn vị, cá nhân vi phạm Quy chế này và các quy định khác của pháp luật trong hoạt động quản lý, kết nối, chia sẻ, khai thác, sử dụng dữ liệu của Bộ LĐTĐBXH tùy theo tính chất, mức độ vi phạm sẽ bị xử lý kỷ luật hoặc các hình thức xử lý khác theo quy định của pháp luật; nếu vi phạm gây thiệt hại đến tài sản, thông tin, dữ liệu thì chịu trách nhiệm bồi thường theo pháp luật.

Điều 23. Trách nhiệm thi hành

1. Thủ trưởng các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ có trách nhiệm phổ biến, quán triệt đến toàn bộ công chức, viên chức và người lao động tại đơn vị thực hiện các quy định của Quy chế này.

2. Trung tâm Công nghệ Thông tin thực hiện rà soát, cập nhật, bổ sung các nội dung của Quy chế định kỳ hoặc khi có thay đổi chính sách quản lý, kết nối, chia sẻ, khai thác, sử dụng dữ liệu của Bộ LĐTBXH.

3. Trong quá trình thực hiện Quy chế, nếu có vướng mắc, phát sinh phản ánh về Trung tâm Công nghệ Thông tin để tổng hợp, trình Bộ trưởng xem xét, sửa đổi, bổ sung Quy chế.



Danh sách các đơn vị nhận công văn

(Ban hành kèm theo Quyết định số 2527/QĐ-BLĐTBXH ngày 30 tháng 12 năm 2024 của Bộ Lao động – Thương binh và Xã hội)

1. Vụ Bảo hiểm xã hội.
2. Vụ Bình đẳng giới.
3. Vụ Pháp chế.
4. Vụ Hợp tác quốc tế.
5. Vụ Tổ chức cán bộ.
6. Vụ Kế hoạch - Tài chính.
7. Văn phòng Bộ.
8. Thanh tra Bộ.
9. Cục Quan hệ lao động và Tiền lương.
10. Cục Việc làm.
11. Cục Quản lý lao động ngoài nước.
12. Cục An toàn lao động.
13. Cục Người có công.
14. Cục Bảo trợ xã hội.
15. Cục Trẻ em.
16. Cục Phòng, chống tệ nạn xã hội.
17. Tổng cục Giáo dục nghề nghiệp.
18. Viện Khoa học Lao động và Xã hội.
19. Báo Dân trí.
20. Tạp chí Lao động và Xã hội.
21. Trung tâm Lao động ngoài nước.
22. Văn phòng Quốc gia về giảm nghèo.
23. Quỹ Bảo trợ trẻ em Việt Nam.
24. Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng.
25. Trường Đại học Lao động - Xã hội.
26. Trường Đại học Sư phạm - Kỹ thuật Nam Định.
27. Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vinh.
28. Trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật Vĩnh Long.
29. Trường Cao đẳng nghề Kỹ thuật công nghệ.
30. Trường Cao đẳng Kỹ nghệ II.
31. Trường Cao đẳng kỹ nghệ Dung Quất.

32. Trung tâm Phục hồi chức năng và trợ giúp trẻ khuyết tật.
33. Trung tâm Phục hồi chức năng người khuyết tật Thụy An.
34. Bệnh viện Chỉnh hình và Phục hồi chức năng Hà Nội.
35. Bệnh viện Chỉnh hình và Phục hồi chức năng Cần Thơ.
36. Trung tâm Chỉnh hình và Phục hồi chức năng Tp. Hồ Chí Minh
37. Trung tâm điều dưỡng, Phục hồi chức năng tâm thần Việt Trì.
38. Bệnh viện Chỉnh hình và Phục hồi chức năng Đà Nẵng.
39. Bệnh viện Chỉnh hình và Phục hồi chức năng Quy Nhơn.
40. Bệnh viện Chỉnh hình và Phục hồi chức năng Tp. Hồ Chí Minh.
41. Trung tâm Kiểm định Kỹ thuật an toàn Khu vực I.
42. Trung tâm Kiểm định Kỹ thuật an toàn Khu vực II.
43. Trung tâm Kiểm định Kỹ thuật an toàn Khu vực III.
44. Bộ Thông tin và Truyền thông
45. Sở Lao động Thương binh và Xã hội các tỉnh, thành phố trực

thuộc Trung ương.